

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HS-PT
Ngày 05-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An Tiên.

Các Thẩm phán: Ông Hà Chí Quốc;
Bà Dương Thuý Hằng.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
ông Lê Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 20223 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 28/2023/TLPT-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo Nguyễn Văn H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 93/2023/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2023, của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn H, sinh năm 1986, tại Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp N, xã Thành L, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn V và bà Hồ Thị C; Bị cáo có vợ và 01 con; Tiền án: Tại bản án số: 87/2016/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự, bị cáo chưa chấp hành xong bản án về phần trách nhiệm dân sự và án phí. Về nhân thân: Ngày 21 tháng 7 năm 2022, bị công an xã Thành L xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 49/QĐ-XPHC. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/10/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Văn H và Nguyễn Trần Chánh Tính rủ nhau đi trộm mũ cao su bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/7/2022, Hùng điều khiển xe mô tô biển số 51Z8-0262 của Hùng và

Tính điều khiển xe mô tô biển số 67H7-6767 của Tính cùng đi đến vườn cao su của bà Tô Thị Cẩm Hồng, sinh năm 1957, ngụ ấp Thành Nam, xã Thành L, huyện C lén lút lấy trộm mủ cao su còn lại trong chén đựng mủ trên cây. Hùng và Tính mỗi người lấy trộm được 30 kg mủ cao su để lên xe chở về nhà cất giấu tìm chỗ bán thì bị lực lượng Công an xã Thành L, huyện C, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Văn H đã bị kết án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và Nguyễn Trần Chánh Tính đã bị kết án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đều chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

Tại Kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐG ngày 13/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C kết luận: 60 kg mủ cao su, loại mủ tạp tại thời điểm tháng 7/2022 có giá 930.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H và Nguyễn Trần Chánh Tính thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Tô Thị Cẩm Hồng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Đã trả lại 60 kg mủ cao su cho chủ sở hữu là bà Tô Thị Cẩm Hồng. Thu giữ của bị cáo H 01 xe mô tô loại Dream, màu nâu, biển số 51Z8-0262, số khung 150FMG*01002431*, số máy *L1BXG81B712081524* (đã qua sử dụng), thu giữ của bị cáo T 01 xe mô tô loại Wave, màu xanh, biển số 67H7-6767, số khung bị xóa, số máy 1P50FMG-3*10451913*.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2023/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2023, của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

* Ngày 16 tháng 01 năm 2023, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi yêu cầu kháng cáo. Bị cáo cho rằng bị cáo bị oan, ở Tòa án sơ thẩm không hỏi bị cáo cụ thể các tình tiết sự việc xảy ra. Bị cáo có quen với bị cáo Nguyễn Trần Chánh T nhưng bị cáo không cùng bị cáo T đi trộm mủ cao su và bị cáo cũng không biết vườn cao su của bà Hồng. Cao su mà Công an xã Thành L thu giữ là do người quản lý vườn cao su cho bị cáo vì bị cáo trút nước trong chén cao su dùm họ. Tại cơ quan điều tra bị cáo bị ép cung, bản tự khai bị cáo là do điều tra viên đọc cho bị cáo viết. Việc bị cáo không trộm mủ cao su của bà Hồng có vợ của bị cáo biết.

* Ý kiến Kiểm sát viên: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm. Như vậy, hành vi của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng và các văn bản bản tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo H thấy rằng: tại bản tự khai ngày 10-8-2022 của bị cáo H và biên bản làm việc, biên bản ghi lời khai và biên bản hỏi cung đối với bị cáo H khai: vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 18-7-2022, bị cáo đến vườn cao su của ông 5 Bằng tại ấp Thành Nam, xã Thành L, huyện C, tỉnh Tây Ninh để lấy mủ trộm, mủ trộm được bỏ vào bao mang về nhà tìm nơi bán, trên đường về thì bị Công an xã Thành L phát hiện và bắt về trụ sở làm việc. Các lời khai này của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Trần Chánh T và phù hợp với Biên bản xác định hiện trường của bị cáo H và bị cáo T, phù hợp với lời khai của bị hại Tô Thị Cẩm Hồng tại Cơ quan điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bà Hồng xác định, 5 Bằng là tên của chồng bà Hồng. Bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo. Như vậy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Do đó, bị cáo kháng cáo cho rằng bị cáo oan, bị cáo không trộm mủ cao su của bị hại Tô Thị Cẩm Hồng là không có căn cứ chấp nhận. Kiểm sát đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là có cơ sở.

[3] Mặc dù giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn nhưng do năm 2016, bị cáo đã bị xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích; ngoài ra Ngày 21 tháng 7 năm 2022, bị công an xã Thành L xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 49/QĐ-XPHC. Như vậy bị cáo có nhân thân xấu và chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo không đủ điều kiện để hưởng án treo; kháng cáo của bị cáo không có cơ sở chấp nhận.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận, bị cáo phải chịu 200.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 10/2023/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1TANDTC;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

Nguyễn Thị An Tiên